TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG
Số: 09/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 14/6/2022
V/v " *Ly hôn*"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Đỗ Thị Thúy Phượng**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: - Bà **Nguyễn Thị Hiền**
- Bà **K'Nga**
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Hoàng Thị Thanh** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyền** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng mở phiên Tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 30/2022/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2022 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn***: Bà **Ngô H**; Sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị đơn***: Ông **Lại V**; Sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Có mặt tại phiên tòa.

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: **Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.**

Trụ sở: Số 18 Trần Hữu Dực, khu đô thị Mỹ Đình 1, quận Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Ấn; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm C; chức vụ: Giám đốc chi nhánh ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** **Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 3 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn bà Ngô H trình bày thì:***

Bà và ông Lại V sau một thời gian quen biết tìm hiểu nhau được khoảng sáu tháng thì tự nguyện tiến tới hôn nhân. Ông bà đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P vào ngày 10/5/2018. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu nhưng đến năm 2020 thì bát đầu phát sinh mâu thuẫn nghiêm trọng. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không tin tưởng lẫn nhau, ngoài ra còn dùng hạnh động, lời lẽ xúc phạm nhau làm cho tình cảm vợ chồng bị tổn thương nặng nề và ông bà đã không còn chung sống với nhau từ năm 2020 cho đến nay. Nay bà H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài vì vậy đề nghị Tòa án xem xét cho bà được ly hôn với ông Lại V.

Trong thời gian chung sống ông bà có với nhau 02 người con chung là cháu Lại K, sinh ngày 03/9/2017 và cháu Lại N, sinh ngày 27/12/2019. Khi ly hôn bà có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc hai con chung, không yêu cầu ông V phải cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay cháu K đang ở với bố, cháu N đang ở với mẹ, hai cháu phát triển tốt. Bà H có nhà riêng tại Thôn B, xã P, do con còn nhỏ nên bà H cũng chưa đi làm nên chưa có thu nhập ổn định, hiện nay bà đang học nghề tại Đà Lạt.

Về tài sản chung tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

Về nợ chung bà xác định có vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Đ 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng). Khi ly hôn bà H nhận trả toàn bộ số nợ trên.

Ngoài ra, bà không yêu cầu hay trình bày gì thêm.

**** Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của bị đơn ông Lại Văn Hiệu thì:***

Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung như bà Ngô H trình bày là đúng. Trong trường hợp Tòa án giải quyết cho hai vợ chồng ly hôn thì về con chung ông muốn nhận nuôi hai con chung là cháu Lại K, sinh ngày 03/9/2017 và cháu Lại N, sinh ngày 27/12/2019, ông không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay, ông đang sinh sống tại thôn B, xã P, có tiệm sửa xe gắn máy, thu nhập khá ổn định, bình quân dao động khoảng 10.000.000đ đến 15.000.000đ/tháng, ông ở gần trường học, do đó rất thuận tiện cho việc đưa đón con đi học và công việc của ông rất linh động về mặt thời gian nên có thể nuôi dưỡng, chăm sóc cho hai con phát triển tốt.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: ông xác định vợ chồng có vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Đ 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng). Khi ly hôn, ông yêu cầu bà H có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ trên.

Ngoài ra, ông không trình bày gì thêm.

**** Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Đ thì:***

Hiện nay bà Ngô H và ông Lại V đang vay vốn tại Agribank chi nhánh Đ theo hợp đồng tín dụng số 5493LAV202101764; số tiền vay 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng chẵn); thời hạn vay 12 tháng, từ ngày 07/9/2021, hạn trả cuối 07/9/2022. Dư nợ đến ngày 12/4/2022 là: 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng chẵn). Tài sản bảo đảm tiền vay cho hợp đồng tín dụng nêu trên bao gồm:

01 Giấy CNQSD đất số CH 472372, diện tích 646 m^2, thuộc thửa 795 - tờ bản đồ 14, xã Phi Liêng.

Căn cứ hồ sơ vay vốn của bà Ngô H và ông Lại V với Agribank chi nhánh Đ thì ông V, bà H chưa vi phạm hợp đồng tín dụng nên Agribank chi nhánh Đ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khoản nợ trên trong vụ án này.

Vụ án đã được Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, bà H và ông V có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, quá trình chung sống, hai bên có xảy ra mâu thuẫn, xét thấy tình cảm vợ chồng bà H và ông V không còn khả năng hàn gắn lại được, nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho ly hôn. Về con chung, để đảm bảo các con chung có điều kiện phát triển tốt nhất, xét điều kiện nuôi dưỡng hai bên như nhau, hiện nay cháu Lại N sinh ngày 27/12/2019 còn nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giao cho bà H nuôi dưỡng, chăm sóc và giao cháu Lại K, sinh ngày 03/9/2017 cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Về nợ chung: Ông V, bà H xác định số nợ 700.000.000 đồng của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Đ và thống nhất bà H phải trả toàn bộ số nợ này. Tuy nhiên, Ngân hàng không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết số nợ này trong cùng vụ án, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu xem xét các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án***:

Bà Ngô H và ông Lại V có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ vào ngày 10/5/2018. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông V. Do đó, căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân

sự. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ kiện "Ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ.

[2] ***Về quan hệ hôn nhân***: Bà Ngô H và ông Lại V đã tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Png, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, nên xác định hôn nhân của bà Ngô H và ông Lại V là hợp pháp. Tuy nhiên, quá trình chung sống bà H, ông V thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng lẫn nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng giảm sút đến mức nghiêm trọng, nay bà V thấy rằng bà và ông V không còn tình cảm với nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Huyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông V. Còn ông V cũng xác định mâu thuẫn hai vợ chồng đã đến mức nghiêm trọng không thể hàn gắn tình cảm được nữa nên ông đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà Ngô H.

[3] ***Về con chung***: Bà H có yêu cầu được nhận nuôi hai con chung là cháu Lại K và cháu Lại H. Hiện nay, bà H và ông V đang sinh sống tại địa phương xã Phi Liêng, huyện Đam Rông. Đối với cháu Lại N sinh ngày 27/12/2019 còn nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi và bà H cũng có nguyện vọng nhận nuôi cháu. Xét điều kiện của bà H chưa có công việc, thu nhập ổn định nên chỉ giao cháu N cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp, ông V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với ông V có tiệm sửa xe gắn máy, thu nhập khá ổn định, bình quân giao động khoảng 10.000.000đ/ tháng đến 15.000.000đ/tháng, công việc có thời gian linh động. Hơn nữa, chỗ ở của ông V ở gần trường học, do đó rất thuận tiện cho việc đưa đón đi học nên ông V có thể nuôi dưỡng, chăm sóc con phát triển tốt. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Hiệu giao cháu Lại K, sinh ngày 03/9/2017 cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, bà H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] ***Về tài sản chung***: Hai bên tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập đến trong vụ án này.

[5] ***Về nợ chung***: Ông V, bà H đều xác định có vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Đ số tiền 700.000.000 đồng và thống nhất bà Huyền phải trả toàn bộ số nợ này. Tuy nhiên, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Đ không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết số nợ này trong cùng vụ án, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] ***Về án phí***: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bà Ngô H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của vụ án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1, Điều 35; 39 và Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; **Xử**:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô H và ông Lại V.

2. Về con chung: Giao cháu Lại N sinh ngày 27/12/2019 cho bà Ngô H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi, ông V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Giao cháu Lại K, sinh ngày 03/9/2017 cho ông Lại V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi, bà H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi việc cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Buộc nguyên đơn bà Ngô H phải nộp số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào toàn bộ số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006139 ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, bà H đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận *:*
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- CC THADS huyện Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thúy Phượng